

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 154/2018/HNGĐ -ST

Ngày : 06 – 8 – 2018

V/v xin ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Lương Tiến Sĩ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trương Ánh Hoa

Ông Nguyễn Hoàng Kha

- *Thư ký phiên toà:* Bà Nguyễn Bích Như – Là Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 06 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 594/2018/TLST-HNGĐ, ngày 03 tháng 7 năm 2018 về việc xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 506/2017/QĐXXST- HNGĐ ngày 27 tháng 7 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Thành Th; Cư trú tại số nhà 63, đường A, khóm B, phường C, thành phố D, tỉnh G. Có mặt.

Bị đơn: Chị Đinh Thị Ngọc Tr; cư trú tại nhà không số, đường A, khóm B, phường C, thành phố D, tỉnh G. Xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Về hôn nhân: anh Th và chị Trinh kết hôn năm 2014 tại Ủy ban nhân dân phường C, thành phố D. Quá trình chung sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, không hòa hợp trong cuộc sống nên anh Th xin được ly hôn với chị Tr.

Đối với chị Tr chị xác định vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn về vấn đề tiền bạc.
Nay anh Th xin ly hôn chị đồng ý.

Về con chung: không có.

Về tài sản chung và nợ chung: không có .

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: chị Tr xin được xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo luật định.

[2] Về nội dung tranh chấp được xác định là xin ly hôn. Anh Th và chị Tr kết hôn năm 2014, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường C, thành phố D, hôn nhân có đủ điều kiện kết hôn theo luật định nên được chấp nhận là hợp pháp và được pháp luật công nhận, bảo vệ. Nay hôn nhân do có nhiều mâu thuẫn, đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được và chị Tr đồng ý ly hôn theo yêu cầu của anh Th, xét thấy đây là sự tự nguyện của đương sự, phù hợp với pháp luật nên yêu cầu xin ly hôn của anh Th là có căn cứ nên được chấp nhận.

[3] Về con chung: không có

[4] Về tài sản chung và nợ chung: không có.

Án phí hôn nhân và gia đình đương sự phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH :

- Căn cứ Điều 56, 57 luật Hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu của anh Nguyễn Thành Th được ly hôn với chị Đinh Thị Ngọc Tr.

- Về con chung: không có.

- Về tài sản chung và nợ chung: không có

2. Án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm anh Th phải chịu 300.000đ, ngày 03 tháng 7 năm 2018 anh đã dự nộp 300.000đ tại lai số 0000994 được giữ y sung quỹ nhà nước.

Anh Th có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Tr có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

**TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Cà Mau;
- VKSND Tp. Cà Mau;
- UBND phường C, Tp.D.
- Đương sự;
- Lưu Hồ sơ,
- Lưu án văn (VPTANDTPCM);
- Lưu VT (TM:TANDTPCM).

(đã ký)

Lương Tiến Sĩ